

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 28 – 7 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Văn Hùng.

- Ông Trần Văn Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023,

Đối với bị cáo: **Nguyễn Bá Ph.** Sinh ngày 18/6/198x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Xóm ĐT, xã BS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá A và bà Lê Thị Q; vợ và con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 136/2006/HSST ngày 18/10/2006 của Tòa án nhân dân huyện DA, tỉnh BD xử phạt Nguyễn Bá Ph 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2007; đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lê Thị Th. Sinh năm 197x. Địa chỉ khối X, phường HHT, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Cảnh A. Sinh năm 197x. Địa chỉ khối 7, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H. Sinh năm 199x. Địa chỉ khối 6, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ, ngày 07/01/2015 do cần tiền tiêu xài cá nhân

nên Nguyễn Bá Ph (Sinh năm 198x. Trú tại xóm ĐT, xã BS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) đã mang theo một chiếc Vam phá khóa xe mô tô sau đó đi xuống thị trấn Đô Lương và rủ Nguyễn Cảnh A (Sinh năm 197x. Trú tại khối 07, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) đi trộm cắp tài sản bán để lấy tiền tiêu xài thì Nguyễn Cảnh A nhất trí. Nguyễn Cảnh A sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 37D1-73964 (Chiếc xe này là của anh Nguyễn Cảnh Đ. Sinh năm 198x. Trú tại thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Là em trai của Nguyễn Cảnh A) chở Nguyễn Bá Ph đi theo Quốc lộ 7A hướng huyện Đô Lương đi huyện Diễn Châu mục đích nếu phát hiện thấy có ai sơ hở thì sẽ trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực xóm 03, xã VS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, phát hiện thấy bên đường có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 37B2-524.40 của bà Lê Thị Th (Sinh năm 197x. Trú tại khối 3, phường HHT, thành phố V, tỉnh Nghệ An) đang dừng tại đây. Phát hiện thấy không có người trông coi nên Nguyễn Bá Ph nói với Nguyễn Cảnh A dừng xe lại và đứng cạnh giới để Nguyễn Bá Ph lấy trộm. Khi đi bộ lại gần xe Nguyễn Bá Ph định lấy Vam ra để phá khóa điện thì thấy chìa khóa xe mô tô vẫn cắm trong ổ khóa nên Nguyễn Bá Ph đã ngồi lên xe nổ máy chạy theo hướng đường TM, thuộc địa phận xã Ý, huyện ĐL thì dừng lại và nói với Nguyễn Cảnh A về trước để Nguyễn Bá Ph tìm người bán xe thì Nguyễn Cảnh A đi về. Còn Nguyễn Bá Ph sau đó đã đến nhà Nguyễn Văn H (Sinh năm 199x. Trú tại khối 6, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An), nói cần bán xe mô tô nhưng Nguyễn Văn H không mua; sau đó Nguyễn Văn H đã chỉ cho Nguyễn Bá Ph đi xuống quán của một người không quen biết trước khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện Đô Lương và tại đây Nguyễn Bá Ph đã bán chiếc xe trộm cắp với giá 3.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 20/3/2017 của Hội đồng định giá kết luận: *“01 (Một) mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, sơn màu đỏ - đen; biển kiểm soát 37B2-524.40...có mức giá 11.000.000 đồng”*.

Với nội dung vụ án nêu trên, Cáo trạng số 73/CT-VKS-ĐL ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Nguyễn Bá Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Ph mức án tù 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về dân sự: Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định buộc bị cáo Nguyễn Cảnh A phải bồi thường cho bà Lê Thị Th số tiền 11.000.000 (Mười một triệu) đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Bá Ph không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Ph mức án nghiêm minh theo quy định pháp luật; buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại với số tiền 11.000.000 (Mười một triệu) đồng cho bà Lê Thị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có ý kiến trình bày đầy đủ nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh, điều khoản áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá Ph thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận định giá tài sản, do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 07/01/2015 tại khu vực xóm 3, xã Văn Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Bá Ph và Nguyễn Cảnh A lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Lê Thị Th nên Nguyễn Bá Ph, Nguyễn Cảnh A đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu đỏ đen, biển kiểm soát 37B2-524.40 trị giá 11.000.000 (Mười một triệu) đồng của bà Lê Thị Th.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Bá Ph là phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên truy tố bị cáo Nguyễn Bá Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015: Hội đồng xét xử thấy rằng tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành và tại thời điểm xét xử thì Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có hiệu lực thi hành, nhưng căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định: “*Các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra*

trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích”. Đối chiếu khung hình phạt về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì không có gì thay đổi; ngoài ra việc bị cáo bỏ trốn sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, xét xử nên Hội đồng xét xử thấy rằng không có căn cứ áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo Nguyễn Bá Ph để xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2018), do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xét xử bị cáo Nguyễn Bá Ph về tội “Trộm cắp tài sản”.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi bỏ trốn và bị truy nã thì bị cáo nhận thức được hành vi của mình nên đã đầu thú - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Bá Ph là người có vai trò chủ mưu và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội nói chung và đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt tù và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân mà do lười lao động nên cố tình thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như mức đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Bá Ph không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Bá Ph.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu đỏ đen, biển kiểm soát 37B2-524.40 không thu hồi được và tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã quyết định buộc bị cáo Nguyễn Cảnh A phải bồi thường cho bà Lê Thị Th số tiền 11.000.000 (Mười một triệu) đồng. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề bồi thường dân sự trong vụ án này.

[7] Đối với Nguyễn Cảnh A là đồng phạm thực hiện trộm cắp tài sản cùng Nguyễn Bá Ph nhưng do Nguyễn Bá Ph bỏ trốn nên hành vi của Nguyễn Cảnh A đã được tách ra để điều tra, truy tố riêng và đã bị xử phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Đối với Nguyễn Văn H mặc dù có hành vi chỉ địa điểm để Nguyễn Bá Ph bán xe mô tô nhưng do Nguyễn Văn H không biết chiếc xe mô tô mà Nguyễn Bá Ph mang bán là do phạm tội mà có nên hành vi của ông Nguyễn Văn H không cấu thành tội phạm.

[8] Về tiền thu lợi bất chính: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Bá Ph đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu đỏ đen, biển kiểm soát 37B2-524.40 và thu lợi bất chính số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng, do đó cần phải truy thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền này từ bị cáo Nguyễn Bá Ph.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Ph 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/5/2023. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Bá Ph.

2. Truy thu từ bị cáo Nguyễn Bá Ph số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Bá Ph phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà